

Số: 93 /2020/QĐST-HNGĐ

V, ngày 03 tháng 8 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V, TỈNH THÁI BÌNH

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBNTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 133 /2020/TLST - VDS ngày 14 tháng 7 năm 2020 về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận về việc nuôi con khi ly hôn*” gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Anh Phạm Thành L , sinh năm 1996;

Địa chỉ cư trú: Thôn N, xã H, huyện V, tỉnh Thái Bình.

2. Chị Phạm Thị V, sinh năm 1998;

Địa chỉ cư trú: Thôn N, xã H, huyện V, tỉnh Thái Bình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân:

Anh Phạm Thành L kết hôn với chị Phạm Thị V tự nguyện, có tìm hiểu, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện V, tỉnh Thái Bình ngày 22 tháng 02 năm 2017. Sau kết hôn, vợ chồng chung sống hòa thuận đến cuối năm 2018. Đầu năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do anh chị luôn bất đồng quan điểm sống, không tìm được tiếng nói chung. Anh L còn sống thiếu trách nhiệm với gia đình. Ngoài ra kinh tế gia đình rất khó khăn nên vợ chồng

thường xuyên cãi chửi nhau. Tình cảm vợ chồng lạnh nhạt. Mặc dù anh L, chị V đã cho nhau cơ hội để cải thiện tình cảm vợ chồng, hai bên gia đình cũng đã phân tích, hòa giải, động viên nhưng không có kết quả. Mâu thuẫn giữa anh, chị ngày càng trở nên trầm trọng. Nay anh L và chị V đều xác định tình cảm vợ chồng không còn nên đề nghị tòa án công nhận thuận tình ly hôn giữa anh, chị.

[2] Về quan hệ con chung: Anh Phạm Thành L và chị Phạm Thị V đều trình bày: vợ chồng có 01 con chung là Phạm Tùng L, sinh ngày 20 tháng 7 năm 2017. Sau khi ly hôn, anh chị thỏa thuận: Giao cho chị Phạm Thị V trực tiếp nuôi dưỡng con Phạm Tùng L. Anh L tự nguyện cấp dưỡng nuôi con L mỗi tháng 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng), kể từ khi ly hôn cho đến khi con L đủ 18 tuổi, không bị nhược điểm về thể chất, tâm thần.

Anh L có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung. Việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con được đặt ra khi cần thiết.

[3] Về quan hệ tài sản: Chị V, anh L thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Chị V, anh L mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự.

Xét thấy, sự thỏa thuận của chị V, anh L là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị V và anh Phạm Thành L thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Phạm Thành L và chị Phạm Thị V đều thống nhất thỏa thuận: Sau khi ly hôn, giao cho chị Phạm Thị V trực tiếp nuôi dưỡng con Phạm Tùng L, sinh ngày 20 tháng 7 năm 2017. Anh L tự nguyện cấp dưỡng nuôi con L mỗi tháng 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng), kể từ tháng 8 năm 2020 cho đến khi con L đủ 18 tuổi, không bị nhược điểm về thể chất, tâm thần.

Anh L có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung. Việc thay đổi

người trực tiếp nuôi con và thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con được đặt ra khi cần thiết.

- Về tài sản chung: anh L, chị V không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị V, anh L mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí dân sự sơ thẩm đã nộp tại Biên lai số 0003877 và Biên lai số 0003878 ngày 14/7/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Thái Bình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhân:

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện V;
- Chi Cục Thi hành án dân sự huyện V;
- UBND xã H, huyện V, tỉnh Thái Bình (Giấy CNKH Số 19, ngày 22 tháng 02 năm 2017);
- Lưu hồ sơ việc dân sự;
- Lưu HCTP.

THẨM PHÁN

(Đã ký)